TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 04 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc Lan và ông Nguyễn Xuân Hòa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh T – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 05/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 23/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoài N (tên gọi khác: Bờm T1), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1988 tại Quảng Bình; HKTT: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Th, phường Q1, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T2 (đã chết) và bà Bùi Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Thành Th1 và 01 người con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn từ ngày 27/02/2020 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Anh T3, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1998 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th2 và bà Nguyễn Thị Minh T4; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn từ ngày 27/02/2020 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị Thành Th1, sinh năm 1992, nơi cư trú: Tổ dân phố Th, phường Q1, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Có mặt.

+ Anh Lê Quý L, sinh năm 1998, nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1999, nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Q2, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Vắng mặt.

+ Anh Phạm Xuân A, sinh năm 1989, nơi cư trú: Bản Y, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 27/2/2020 tại đoạn đường bê tông nội phường thuộc TDP M, phường Q3, thị xã B, Công an thị xã Ba Đồn phát hiện Phạm Thanh H, sinh năm 1999, trú tại TDP 8, phường Q2, thị xã B và Phạm Xuân A, sinh năm 1989, trú tại xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc trên người của Phạm Thanh H có một gói giấy bạc bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược (H khai nhận là ma túy dạng hồng phiến). Công an thị xã Ba Đồn đã tiến hành lập biên bản sự việc, đưa người cùng tang vật về trụ sở để điều tra, xác minh làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thanh H và Phạm Xuân A, khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/2/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H và A rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng (H góp 300.000 đồng; A góp 200.000 đồng). Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở A đến nhà ở của một người đàn ông tên thường gọi là "Bờm Tý" thuộc TDP Th, phường Q1, thị xã B để mua ma túy, khi đến H dừng xe gần cửa phụ làm bằng kim loại ở tường phía Bắc nhà ở "Bờm T1" và xuống xe đi lại gần cánh cửa phụ, hỏi mua được từ người đàn ông tên "Bờm T1" 500.000 đồng loại ma túy hồng phiến thì được "Bờm T1" đưa qua khe cửa một gói giấy màu bạc bên trong có 06 viên ma túy dạng hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu số ma túy trên vào túi quần đang mặc trên người rồi cùng Phạm Xuân A đi về. Đến khoảng 07 giờ ngày 27/2/2020 H mang theo số ma túy mua được của "Bờm T1" nói trên cùng với A đi bằng xe taxi đến khu vực nghĩa địa thuộc TDP M, phường Q3 rồi cùng nhau sử dụng hết 05 viên ma túy hồng phiến, sau khi sử dụng xong còn lại 01 viên ma túy hồng phiến, H gói lại trong gói giấy bạc rồi cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi cùng Phạm Xuân A đi bộ về, khi cả hai đi đến đoạn đường bê tông thuộc TDP M, phường Q3 thì bị lực lượng Công an thị xã Ba Đồn phát hiện, lập biên bản sự việc.

Căn cứ lời khai của Phạm Thanh H và Phạm Xuân A cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan điều tra xác định đối tượng có tên "Bờm T1" đã bán ma túy cho H là người có tên Lê Hoài N, sinh năm 1988 trú tại KP2,

phường B, thị xã B và chổ ở hiện nay tại TDP Th, phường Q1, thị xã Ba Đồn. Ngay sau đó, khoảng 14 giờ ngày 27/2/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hoài N, thu giữ được 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng (N khai là ma túy Heroine) và 218 viên nén hình tròn màu hồng, dạng thuốc tân dược (N khai là ma túy Hồng phiến) cùng nhiều đồ vật liên quan khác. Quá trình khám xét khẩn cấp, phát hiện tại chỗ ở của Nam còn có thêm đối tượng Nguyễn Anh T3, sinh năm 1998, trú tại KP2, phường B, thị xã B. T khai nhận ở tại nhà Nam để bán ma túy giúp Nam và được Nam cho ma túy để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoài N khai nhận, nguồn gốc số ma túy trên là do N mua lại từ một người đàn ông có tên gọi là "C" ở khu vực thành phố Đ qua 02 lần mua, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 21/2/2020, N gọi điện cho "C" hỏi mua 100 viên ma túy hồng phiến và được "C" đồng ý bán với giá 3.250.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N đang ở nhà thì có một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ đến trước cổng chính nhà ở của N và đưa cho N một túi nilon màu đen bên trong có 100 viên ma túy hồng phiến và N đưa cho người phụ nữ này số tiền 3.250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu trong két sắt để sử dụng và bán kiếm lời.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 26/2/2020, N gọi điện cho "C" hỏi mua 200 viên ma túy hồng phiến và 1.500.000 đồng ma túy Heroine. Đến khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, "C" gọi N ra lấy ma túy thì N đi ra cổng chính gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ, người phụ nữ này đưa cho N một bọc giấy vệ sinh màu trắng, N biết bên trong có ma túy và đưa lại cho người phụ nữ này số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nam cất giấu trong két sắt để sử dụng và bán kiếm lời.

Đối với hành vi bán ma túy trái phép cho người khác để kiếm lời, kết quả điều tra xác định ngoài lần Lê Hoài N đã bán ma túy cho Phạm Thanh H vào ngày 26/2/2020 thì Lê Hoài N và Nguyễn Anh T3 tự khai nhận thêm 02 lần khác đã bán ma túy trái phép cho người khác để kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/2/2020, Lê Hoài N đang ở nhà thì có một người đàn ông đến đứng ở bên ngoài cửa cổng phía sau và có hỏi mua ma túy của N với giá 300.000 đồng. N đồng ý bán và nói với Nguyễn Anh T3 ra lấy tiền đưa vào cho N, khi nhận được tiền thì N đưa cho T3 một gói giấy bạc bên trong có chứa 03 viên ma túy hồng phiến để T3 đưa qua khe cửa nói trên cho người đàn ông đó.

Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 26/2/2020, Lê Hoài N đang ở nhà thì có một người nói giọng đàn ông đến đứng bên ngoài cổng sắt phía sau và hỏi mua ma túy của N với giá 400.000 đồng. N đồng ý bán và nói với Nguyễn Anh T3 ra lấy tiền đưa cho N, khi nhận được tiền thì N đưa cho T3 một gói giấy bạc bên trong có chứa 04 viên ma túy hồng phiến để T3 đưa qua khe cửa nói trên cho người đến mua ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 183/GĐ-PC 09 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: " 01 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược thu giữ trên người Phạm Thanh H là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,085g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ". Tại Bản kết luận giám định số 184/GĐ-PC 09 ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: "01 gói chất bột màu trắng thu giữ tại chổ ở của Lê Hoài N là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 3,031g, Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ; 218 viên nén hình tròn, màu hồng được thu giữ tại chổ ở của Lê Hoài N là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 21,529g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ".

Về vật chứng: Thu giữ của Phạm Thanh H: 01gói giấy màu bạc bên trong chứa 01 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược nghi là ma túy dạng hồng phiến. Sau giám định đã được niêm phong bằng một phong bì thư dán kín, số 183/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "mẫu ký hiệu A" bên trong chứa vỏ bao gói.

- Tại các vị trí trong phòng ngủ cạnh cầu thang của Lê Hoài N, thu giữ: 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, nằm tại ngăn trên cùng của hộp nhựa màu xanh, để trên két sắt; thu giữ trên nền nhà bên cạnh két sắt 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 23 vỏ bao kim tiêm và 48 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; thu giữ trong ngăn trên cùng của hộp nhựa nhãn hiệu Việt Nhật plastic đặt tại phía đuôi giường 30 vỏ bao kim tiêm và 52 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; thu giữ ở trong ngăn tủ phía dưới bên phải tủ gỗ ép đựng áo quần 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng dài 05cm, đường kính 1,1cm; thu giữ ở ngăn tủ phía dưới bên phải tủ gỗ ép đựng áo quần 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, dài 05cm, đường kính 01 cm; thu giữ trên nóc tủ gỗ ép đựng áo quần 01 con dao tự chế làm bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 72cm, cán dao làm bằng gỗ dài 26cm, bản lưỡi dao rộng 04cm.

- Tại các vị trí khác trong phòng ngủ sát cạnh phòng khách của Lê Hoài N, thu giữ: 01 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng; 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 194 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng; 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 17 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng; 01 còng số 8 làm bằng kim loại màu trắng, cùng một khóa còng bằng kim loại màu trắng; 128 viên đạn chì; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 81.300.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng, bề mặt chạm khắc hình rồng mặt trong có khắc chữ Kim Anh 60.0; 01 dây chuyền kim loại màu vàng, loại có nhiều móc nối vào nhau, có khắc chữ TD601SA tại móc nối của dây chuyền; 01 nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, mặt bên trong in chữ Huệ Hương 9999 Q.Bình; 01 nhẫn kim loại

màu vàng hình sọ người; 01 dây chuyền kim loại màu trắng, có đính kèm các vòng kim loại màu trắng; 01 đôi hoa tai có hình dạng giống nhau làm bằng kim loại màu trắng hình cầu; 01 nhẫn kim loại màu trắng, có gắn mặt đá màu trắng; 01 vòng đeo tay kim loại màu trắng, gồm các viên hình cầu màu trắng gắn với nhau.

- Tại vị trí trong phòng rửa bát của Lê Hoài N, thu giữ: 01 mẫu giấy bạc bên trong có chứa 06 viên dạng thuốc tân dược màu hồng.

- Tại vị trí nhà kho của Lê Hoài N, thu giữ: 01 vật có hình dạng khẩu súng có chiều dài 107cm, màu đen, bao gồm nhiều bộ phận bị tháo rời không đầy đủ, có số hiệu 14056102 và ký hiệu chữ nước ngoài đã qua sử dụng; 01 bình xịt hơi cay hình trụ tròn màu đen, có chiều dài 15cm; 131 viên hình trụ màu đồng bằng kim loại có chiều dài 1,1cm, đường kính 0,7cm, dưới đáy hình trụ có dòng chữ MATADOR C.F.

- Thu giữ trên người của Nam: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.750.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 7, màu vàng, số IMEL 355318085116124, bị vỡ màn hình, thân máy bị bong tróc, đã qua sử dụng.

- 01 đầu ghi hình camera, nhãn hiệu Dahua, sơn màu đen, ốc vít của vỏ không có, đã qua sử dụng.

Kết quả điều tra xác định, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 7, màu vàng nói trên là của Lê Hoài N dùng vào việc liên lạc, trao đổi với đối tượng "C" để thực hiện việc mua ma túy. Đối với số súng, đạn, công cụ hỗ trợ thu giữ tại chổ ở của Lê Hoài N, ngày 11/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình có kết luận giám định số 859/GĐ-PC, kết luận: Đối tượng giám định vật hình khẩu súng ký hiệu A1 và các bộ phận của súng ký hiệu A2 lắp ráp với nhau tạo thành 01 khẩu súng trường bán tự động, kiểu Simonov (gọi tắt là CKC), là súng quân dụng, sử dụng loại đạn cở 7,62mm tại thời điểm giám định súng hoạt động được; Đối tượng 01 võ đạn ký hiệu A3 là võ đạn quân dụng cỡ (7,62x54)mm; Đối tượng 01 viên đạn ký hiệu A4 là đạn quân dụng cỡ (7,62x39)mm; Đối tượng 01 bình xịt hơi cay hình trụ tròn màu đen là công cụ có tính năng, tác dụng tương tự phương tiện xịt hơi cay, thuộc loại công cụ hỗ trợ; Đối tượng là 131 viên hình trụ màu đồng bằng kim loại, dưới đáy hình trụ có dòng chữ MATADOR C.F không phải là vũ khí; Đối tượng là 128 viên đạn chì, có nhãn hiệu LUCKY sử dụng cho các loại súng hơi có cấu tạo phù hợp. Căn cứ Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, ngày 08/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số 04 và Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can số 02 đối với Lê Hoài N, về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 15/9/2020 Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã có Quyết định số 01 tách vụ án hình sự "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự để điều tra; Ngày 15/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã

Ba Đồn có Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 09 chuyển vụ án hình sự "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự đến Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình để điều tra theo thẩm quyền, đồng thời chuyển các vật chứng gồm: 01 vật có hình dạng khẩu súng có chiều dài 107cm, màu đen, bao gồm nhiều bộ phận bị tháo rời không đầy đủ có số hiệu 14056102 và ký hiệu chữ nước ngoài đã qua sử dụng; 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, dài 05cm, đường kính 01 cm; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng dài 05cm, đường kính 1,1cm để giải quyết theo quy định.

Đối với các vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ, gồm: 01 còng số 8 làm bằng kim loại màu trắng, cùng một khóa còng bằng kim loại màu trắng; 01 bình xịt hơi cay hình trụ tròn màu đen, có chiều dài 15cm; 131 viên hình trụ màu đồng bằng kim loại có chiều dài 1,1cm, đường kính 0,7cm, dưới đáy hình trụ có dòng chữ MATADOR C.F (quá trình giám định đã sử dụng hết 05 viên còn lại 126 viên); 128 viên đạn chì, có nhãn hiệu LUCKY; 01 con dao tự chế làm bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 72cm, cán dao làm bằng gỗ dài 26cm, bản lưỡi dao rộng 04cm. Đây là những vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ, không có giấy phép nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cùng tang vật liên quan đến Công an thị xã Ba Đồn, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 dây chuyền kim loại màu vàng, loại có nhiều móc nối vào nhau, có khắc chữ TD601SA; 01 nhẫn kim loại màu vàng hình tròn, mặt bên trong in chữ Huệ Hương 9999 Q.Bình và 01 nhẫn kim loại màu vàng hình sọ người là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Lê Quý L (em ruột của Lê Hoài N), do không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh L. Đối với 01 dây chuyền kim loại màu trắng, có đính kèm các vòng kim loại màu trắng; 01 đôi hoa tai có hình dạng giống nhau làm bằng kim loại màu trắng hình cầu; 01 nhẫn kim loại màu trắng, có gắn mặt đá màu trắng; 01 vòng đeo tay kim loại màu trắng, gồm các viên hình cầu màu trắng gắn với nhau; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 81.300.000 đồng và 01 đầu ghi hình camera, nhãn hiệu Dahua là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Thành Th1 (vợ của Lê Hoài N), do không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chị Th1. Đối với 01 nhẫn kim loại màu vàng, bề mặt chạm khắc hình rồng, mặt trong có khắc chữ Kim Anh 60.0 và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 10.750.000 thu giữ trên người Lê Hoài N, quá trình điều tra xác định trong số tiền trên có 1.200.000 đồng do N bán ma túy, thu lợi bất chính mà có được. Số tiền còn lại 9.550.000 đồng và 01 nhẫn kim loại màu vàng trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho N.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSBĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Lê Hoài N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Anh T3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoài N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T3 từ 04 năm 06 tháng đén 05 năm tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hoài N và Nguyễn Anh T3 nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài N và Nguyễn Anh T3 đều thừa nhận: Khoảng 14 giờ ngày 27/02/2020 lực lượng Công an thị xã Ba Đồn đã khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lê Hoài N thu giữ 21,529 gam chất ma túy Methamphetamine; 3,031 gam chất ma túy Heroine và 0,085 gam chất ma túy Methamphetamine thu giữ được trên người Phạm Thanh H mà N đã bán cho H trước đó. Tổng khối lượng các chất ma túy mà Lê Hoài N đã tàng trữ để nhằm mua bán trái phép là 24,645 gam.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2020 Lê Hoài N cùng với Nguyễn Anh T3 đã hai lần bán ma túy cho người khác, Nguyễn Anh T3 là đối tượng giúp sức cho N không biết rõ nguồn gốc và nơi cất giấu số ma túy trên nên chỉ giữ vai trò đồng phạm, giúp sức cho N đối với 02 lần bán ma túy nói trên. Xét thấy diễn biến hành vi phạm tội mà các bị cáo khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; 01 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược thu giữ trên người Phạm Thanh H là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,085g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ"; 01 gói chất bột màu trắng thu giữ tại chổ ở của Lê Hoài N là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 3,031g, Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ; 218 viên nén hình tròn, màu hồng được thu giữ tại chổ ở của Lê Hoài N là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 21,529g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh

mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ"

Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đối với các bị cáo là có cơ sở. Như vậy, đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Lê Hoài N đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Anh T3 đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo Lê Hoài N và Nguyễn Anh T3 là người đã thành niên nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, vì muốn có ma túy để sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu bản thân và bán lấy tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì mục đích lợi nhuận và thỏa mãn cá nhân vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc cụ thể nên không thuộc thuộc trường hợp pham tội có tổ chức.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự khai nhận về 02 lần bán ma túy trái phép cho người khác, xảy ra trước khi bị bắt. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo N là người có vai trò chính, là người trực tiếp mua ma túy về nhà cất giấu, phân chia để bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Do đó bị cáo N phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T3; đối với bị cáo T3, biết N là người bán ma tuý cho người khác nhưng vẫn tích cực giúp sức thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cũng phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy cần áp dụng Điều 54 để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là cũng đủ nghiêm và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, số 184/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "mẫu ký hiệu A1, A2, A3 và A4" bên trong chứa 21,217 gam chất ma túy Methamphetamine và 2,954 gam chất ma túy Heroine sau giám định, kèm theo vỏ bao gói; 01 phong bì thư dán kín, số 183/GĐ-PC09 của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "mẫu ký hiệu A" bên trong chứa vỏ bao gói; 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 23 vỏ bao kim tiêm và 48 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 30 vỏ bao kim tiêm và 52 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 7, màu vàng, số IMEL 355318085116124, bị vỡ màn hình, thân máy bị bong tróc, đã qua sử dụng và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.200.000 đồng(tiền bị cáo có được do bán ma túy).

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 11/11/2020).

Đối với các vật chứng khác cơ quan điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã trả lại cho chủ sở hữu nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong vụ án này, các đối tượng Phạm Thanh H và Phạm Xuân A đã cùng nhau góp tiền mua ma túy của Lê Hoài N để tàng trữ nhằm sử dụng, do khối lượng chất ma túy không đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thị xã Ba Đồn, xử phạt hành chính đối với Phạm Thanh H và Phạm Xuân A là đúng quy định của pháp luật. Đối với đối tượng có tên "C" mà N khai nhận đã 02 lần bán ma túy cho mình và người phụ nữ đã giao ma túy tại nhà ở của N, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục lập hồ sơ theo dõi, khi nào có kết quả thì xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Hoài N và Nguyễn Anh T3 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Hoài N và Nguyễn Anh T3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hoài N 06(sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/02/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T3 04(bốn) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/02/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoài N và Nguyễn Anh T3 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/12/2020) để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, số 184/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "mẫu ký hiệu A1, A2, A3 và A4" bên trong chứa 21,217 gam chất ma túy Methamphetamine và 2,954 gam chất ma túy Heroine được hoàn trả sau giám định, kèm theo vỏ bao gói; 01 phong bì thư dán kín, số 183/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên ngoài ghi "mẫu ký hiệu A" bên trong chứa vỏ bao gói; 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 23 vỏ bao kim tiêm và 48 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 30 vỏ bao kim tiêm và 52 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 7, màu vàng, số IMEL 355318085116124, bị vỡ màn hình, thân máy bị bong tróc, đã qua sử dụng và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.200.000 đồng(tiền bị cáo có được do bán ma túy).

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 11/11/2020).

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Dương